

TỈNH HỘI PHẬT GIÁO LÂM ĐỒNG
CHÙA DƯỢC SƯ

KINH

DƯỢC SƯ

Người dịch : **Thích Tuệ Nhuận**

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO
PL. 2554 - 2010

KHÓA LỄ DƯỢC SƯ

Nhất thiết cung kính

**Nhất tâm kính lễ Tam-bảo thường trụ
khắp cả mười phương.**

DÂNG HƯƠNG

**Con dâng hương giới, hương định,
hương tuệ, hương giải thoát, hương giải
thoát tri kiến. Năm thứ hương này kết
thành đài mây, sáng trưng pháp giới,
cúng dường mười phương thường trụ
Tam-bảo.**

Cúng dường rồi, nhất thiết cung kính

**Nhất tâm kính lễ Tam-bảo thường trụ
khắp cả mười phương.**

TÁN PHẬT

Đấng pháp vương Vô-thượng,
Ba cõi chẳng ai bằng,
Đạo sư khắp trời người,
Cha lành chung bốn loài.
Quy y tròn một niệm,
Dứt sạch nghiệp ba kỳ,
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận.

Phật chúng sanh tánh thường không tịch
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới đế châu ví đạo tràng,
Mười phương Phật bảo hào quang sáng
ngời.

Trước bảo tọa thân con ảnh hiện,
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ :

**1- Tới Thắng thế giới, Vận Ý Thông
Chứng Như Lai.**

**2- Diệu Bảo thế giới, Quán Âm Tự Tại
Như Lai.**

**3- Vô Ưu thế giới, Tới Thắng Cát
Tường Như Lai.**

**4- Tịnh Trụ thế giới, Quảng Đạt Trí
Biện Như Lai.**

**5- Pháp Hỷ thế giới, Pháp Hải Du Hý
Như Lai.**

**6- Viên Mãn thế giới, Kim Sắc Thành
Tự Như Lai.**

**7- Tịnh Lưu Ly thế giới, Dược Sư Lưu
Ly Quang Như Lai.**

**8- Dược Sư Bản Nguyên Công Đức
Kinh.**

9- Nhật Quang Biến Chiếu Bồ-tát.

10- Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ-tát.

11- Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát.

12- Con nay khắp vì bốn ân ba cõi pháp giới chúng sanh tất nguyện đoạn trừ ba chướng quy mạng đánh lễ sám hối.

CHÍ TÂM SÁM HỐI :

Con xưa đã tạo bao nghiệp ác

Đều vì ba độc tham, sân, si.

Từ thân miệng ý phát sanh ra

Hết thủy con nay cầu sám hối.

Bao nhiêu nghiệp chướng sâu nường ấy,

Nguyện đều tiêu diệt không còn dư.

Niệm niệm trí soi khắp pháp giới,

Rộng độ quần mê thê không thoái.

**Sám hối phát nguyện rồi, chí tâm
đảnh lễ Dược Sư Lưu Ly Quang Vương
Phật biến pháp giới thường trụ Tam-bảo.**

TÁN HƯƠNG

**Lư trầm vừa đốt, pháp giới thơm lừng.
Xa đưa hải hội Phật đều mừng.
Đâu đâu cũng thấy cát tường vân.
Thành ý ân cần, chư Phật hiện toàn thân.**

*– Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát ma-
ha-tát (3 lần).*

CHÚ TỊNH KHẨU NGHIỆP

**Tu lệ tu lệ, ma ha tu lệ, tu tu lệ, sa bà
ha (3 lần).**

CHÚ TỊNH THÂN NGHIỆP

**Tu đa lệ, tu đa lệ, tu ma lệ, sa bà ha
(3 lần).**

CHÚ TỊNH TAM NGHIỆP

Ám, sa phạ bà phạ, truật đà sa phạ,
đạt ma sa phạ, bà phạ truật độ hám (3 lần).

CHÚ AN THỔ ĐỊA

Nam mô tam mãn đá, một đà nẫm,
ám độ rô độ rô, địa vĩ sa bà ha (3 lần).

CHÚ PHỔ CÚNG DƯỜNG

Ám, nga nga nẵng tam bà phạ phạ
nhật la hồng (3 lần).

TÁN KINH

Sa Bà chẳng ở được lâu dài,
Sớm liệu tụng kinh cửa Phật đài.
Hai sáu nguyện vương tiêu tội hết,
Ba nghìn hóa Phật rửa lòng soi.
Hoa sen Tây trúc đầy thơm ngát,

**Quả phúc Nam diêm được tốt tươi.
Giải kết, tiêu tai, thêm tuổi thọ.
Vững vàng bốn mạng, được yên vui.**

KỆ KHAI KINH

**Pháp Phật cao sâu rất nhiệm màu,
Ngàn muôn ức kiếp dễ hay đâu,
Con nay nghe thấy xin vâng giữ,
Chân nghĩa Như Lai hiểu thật sâu.**

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật
(3 lần).

Kinh nói về công đức bốn nguyện của

ĐỨC ĐƯỢC SỰ LƯU LY QUANG NHƯ LAI

Đúng thật như thế, chính tôi được nghe : Một thời bảy giờ, đức Bạc-già-phạm đi độ các nước, đến thành Quảng Nghiêm. Ngài dừng lại ở dưới cây âm nhạc cùng với tám nghìn vị đại Bất-sô, ba vạn sáu nghìn vị đại Bồ-tát và các quốc vương, các quan đại thần, các bà-la-môn, các thầy cư sĩ, thiên long bát bộ, nhân với phi nhân, đông không xiết kể, cung kính nhiều quanh đức Phật thuyết pháp.

Con đấng Pháp-vương bây giờ là ngài Mạn Thù Sư Lợi, nương oai thần Phật, đương ngồi đứng dậy, hở một vai áo, đầu gối bên hữu quỳ sát tận đất, nhìn Bạc-già-phạm, chấp tay bạch rằng : Thỉnh Thế Tôn diễn thuyết danh hiệu chư Phật và những đại nguyện, công đức tuyệt vời của các đức Phật, cho những người nghe, tiêu hết nghiệp chướng, vì muốn lợi lạc các loài hữu tình khi tượng pháp chuyển.

Bây giờ Thế Tôn tán thán đồng tử Mạn Thù Sư Lợi : “Hay lắm ! Hay lắm ! Lòng đại bi ông khuyên thỉnh ta nói danh hiệu chư Phật, bản nguyện công đức, bạt hết nghiệp chướng và làm lợi ích, an lạc hữu tình khi tượng pháp chuyển.

Ông hãy nghe kỹ, ngẫm nghĩ thực khéo, ta sẽ nói đây”.

Mạn Thù bạch rằng : Xin Thế Tôn nói, chúng con thích nghe.

Đức Phật bảo ngài Mạn Thù Sư Lợi :
Về phương Đông kia, cách đây hằng hà sa số Phật độ, có một thế giới tên Tịnh Lưu Ly. Đức Phật hiệu là Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, ứng chính đẳng giác, minh hành viên mãn, thiện thế, thế gian giải, vô thượng sĩ, điều ngự trượng phu, thiên nhân sư, Phật, Bạc-già-phạm.

Này Mạn Thù ! Khi đức Thế Tôn Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai còn đương hành đạo Bồ-tát. Ngài đã phát ra mười hai nguyện lớn, khiến cho hữu tình cầu gì cũng được.

NGUYỆN LỚN THỨ NHẤT

Nguyện đời sau này, khi ta đắc đạo chánh đẳng chánh giác thì tự thân ta sáng trưng soi suốt vô số thế giới vô lượng vô biên ; dùng 32 tướng đại trượng phu, 80 tùy hình để trang nghiêm thân,

khiến cho hữu tình đều được tất cả như ta không khác.

NGUYỆN LỚN THỨ HAI

Nguyện đời sau này, khi ta đắc đạo Vô-thượng Bồ-đề thì tự thân ta như ngọc lưu ly trong ngoài sáng suốt, sạch không vết bẩn, quang minh rộng lớn, công đức cao vợi ; thân khéo ở yên trong lưới tia sáng, trang nghiêm hơn cả mặt trời, mặt trăng ; chúng sanh tối tăm đều được bừng sáng, đâu cũng làm được mọi sự như ý.

NGUYỆN LỚN THỨ BA

Nguyện đời sau này, khi ta đắc đạo Vô-thượng Bồ-đề, ta dùng vô lượng trí tuệ phương tiện, khiến cho hữu tình đều được mọi vật thọ dụng vô cùng, chẳng để chúng sanh có chỗ thiếu thốn.

NGUYỆN LỚN THỨ TƯ

Nguyện đời sau này, khi ta đắc đạo Vô-thượng Bồ-đề, nếu có hữu tình tu hành tà đạo, ta khiến an trụ vào trong chánh pháp. Thanh-văn Độc-giác đều được an lập trong đạo đại thừa.

NGUYỆN LỚN THỨ NĂM

Nguyện đời sau này, khi ta đắc đạo Vô-thượng Bồ-đề, vô biên hữu tình tu hành phạm hạnh thì ta khiến cho đủ giới tam tỵ, ai trót phạm giới, nghe tên ta rồi, lại được tịnh giới, chẳng vào đường ác.

NGUYỆN LỚN THỨ SÁU

Nguyện đời sau này, khi ta đắc đạo Vô-thượng Bồ-đề, nếu những hữu tình thân thể hèn kém, mọi căn chẳng đủ, xấu xa, ngu ngốc, mù điếc, ngọng câm, què quặt, còng lưng, hóa hủi, điên cuồng, bao

nhiều tật khổ, nghe tên ta rồi, hết thấy đều được đẹp đẽ, sáng suốt, mọi căn hoàn toàn.

NGUYỆN LỚN THỨ BẢY

Nguyện đời sau này, khi ta đắc đạo Vô-thượng Bồ-đề, nếu những hữu tình mắc mọi bệnh khổ, không ai cứu chữa, không chỗ nương tựa, không người thân thiết, không cửa không nhà, bần cùng khốn khổ, một khi tên ta nghe lọt vào tai, mọi bệnh đều hết, thân tâm yên vui, gia quyến tiền của thấy đều phong túc, rồi tu đắc đạo Vô-thượng Bồ-đề.

NGUYỆN LỚN THỨ TÁM

Nguyện đời sau này, khi ta đắc đạo Vô-thượng Bồ-đề, nếu có thân gái thấy trăm nỗi xấu, bức bách khổ não, sinh lòng chán ngán muốn bỏ thân gái, nghe tên ta rồi, thấy đều chuyển được thân gái

**thành trai, đủ tướng trượng phu, rồi tu
đắc đạo Vô-thượng Bồ-đề.**

NGUYỆN LỚN THỨ CHÍN

**Nguyện đời sau này, khi ta đắc đạo
Vô-thượng Bồ-đề, khiến những hữu tình
thoát chài lưới ma, thoát được hết thấy
ngoại đạo ràng buộc ; nếu lạc vào các
rừng rậm ác kiến, ta sẽ dắt dẫn lên
đường chánh kiến, rồi tu tập dần mọi
hạnh Bồ-tát, chóng chứng được đạo Vô-
thượng Bồ-đề.**

NGUYỆN LỚN THỨ MƯỜI

**Nguyện đời sau này, khi ta đắc đạo
Vô-thượng Bồ-đề, nếu những hữu tình bị
pháp luật bắt, trói buộc, đánh đập, giam
cầm lao ngục, hoặc bị tử hình và còn rất
nhiều tai nạn khác nữa, lẩn hiếp nhục
nhã, lo sầu nung nấu, thân tâm chịu khổ,**

nếu mà được nghe danh hiệu của ta đều được giải thoát hết thủy lo khổ.

NGUYỆN LỚN THỨ MƯỜI MỘT

Nguyện đời sau này, khi ta đắc đạo Vô-thượng Bồ-đề, nếu những hữu tình bị đói khát khổ, vì kiếm ăn mà tạo mọi nghiệp ác, khi nghe tên ta chuyên tâm trì niệm, thì ta hãy cho ăn uống rất ngon để no thân đã, rồi sau ta mới cho ăn pháp vị để lập thành người rất ráo an vui.

NGUYỆN LỚN THỨ MƯỜI HAI

Nguyện đời sau này, khi ta đắc đạo Vô-thượng Bồ-đề, nếu những hữu tình nghèo không áo mặc, ruồi muỗi, bực rét, khổ suốt đêm ngày, khi nghe tên ta chuyên tâm trì niệm thì tâm muốn gì liền được đủ thứ, áo mặc thật đẹp, được cả đồ dùng quý báu trang nghiêm, đeo hoa ướp

hương, âm nhạc múa hát, tùy tâm thích gì đều được đầy đủ.

Này Mạn Thù ! Thế là mười hai nguyện rất nhiệm màu của đức Thế Tôn Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, ứng chánh đẳng giác, khi ngài còn đương hành đạo Bồ-tát, ngài đã phát ra.

Những công đức trang nghiêm ở bên cõi nước của ngài, nếu ta nói ra, đến cả một kiếp hay hơn một kiếp cũng không hết được. Ở nước Phật kia một màu thanh tịnh, không có nữ nhân, không có ác thú và những tiếng khổ ; lưu ly làm đất, những thùng bằng vàng giăng bên đường đi, cổng vào, tường thành, cung điện, lầu gác, hiên cửa, màn lưới, đều bằng thất bảo cũng như thế giới Cực Lạc phương Tây, công đức trang nghiêm giống nhau không khác.

Trong nước có hai vị đại Bồ-tát : Nhật Quang Biến Chiếu, Nguyệt Quang Biến Chiếu, đứng đầu vô lượng các vị Bồ-tát. Hai ngài lần lượt sẽ lên ngôi Phật, đều giữ vững được kho báu chánh pháp của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai.

Thiện nam thiện nữ có tín tâm rồi thì nên phát nguyện sanh về phương Đông cõi Tịnh Lưu Ly.

Đức Thế Tôn bảo Mạn Thù Sư Lợi : Có những chúng sanh chẳng biết thiện ác, chỉ ôm cái lòng tham lam keo bần, chẳng biết bố thí và những quả báo của hạnh bố thí ; ngu si không trí, thiếu mất tín căn, tích chứa tài vật, thấy kẻ đến xin, tâm họ chẳng mừng, bắt buộc bố thí, coi như cát thịt, rất là đau tức. Lại có lắm kẻ tham lam bôn sển, tích trữ tiền của, đến ngay bản thân còn chẳng tiêu dùng, hưởng lại dám cho cha mẹ vợ con, tôi đòi

sai khiến và kẻ đến xin. Những hữu tình ấy, đến lúc mạng chung sanh làm ngã quỷ hoặc làm bàng sanh. Thuở xưa đã từng tạm nghe danh hiệu Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai. Nay chợt nhớ đến, liền ra khỏi vòng, lại được làm người, nhớ được túc mạng, sợ khổ ác thú, chẳng ham dục lạc, thích bố thí và khen người bố thí, mình có những gì đều không tham tiếc, dần dà đem cả đầu mắt, chân tay, máu thịt của mình cho kẻ đến xin, huống còn tiếc gì đến tài vật khác.

Còn nữa Mạn Thù ! Nếu những hữu tình : kẻ phá thi la, kẻ phá quỹ tắc, kẻ hủy chánh kiến, kẻ bỏ đa văn, chẳng thể hiểu rõ nghĩa sâu trong kinh. Có kẻ đa văn lại tăng thượng mạn, vì tăng thượng mạn che lấp tâm rồi, khen mình chê người, phỉ báng chánh pháp, làm bạn với ma. Những người như thế tự mình đi vào

con đường tà kiến, lại còn làm cho vô lượng ức triệu hữu tình cùng theo xuống hố hiểm sâu, trôi quanh mãi mãi trong vòng địa ngục, bàng sanh, quỷ thú. Nếu mà được nghe danh hiệu Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, liền bỏ ác hạnh, tu mọi thiện pháp, chẳng đọa ác thú. Kẻ nào chẳng thể xả ác tu thiện, phải đọa ác thú, Phật bốn nguyện lực khiến được tạm nghe danh hiệu của ngài, liền được làm người, chánh kiến tinh tiến, xuất gia rộng học, trong pháp Như Lai không hề hủy phạm, hiểu nghĩa rất sâu, chẳng tăng thượng mạn, chẳng bán chánh pháp, chẳng bạn với ma, tu hạnh Bồ-tát chóng được vẹn tròn.

Còn nữa Mạn Thù ! Nếu những hữu tình xan tham ghen ghét, khen mình chê người, sẽ đọa đường ác vô lượng nghìn năm chịu mọi cực khổ. Mãn hạn, làm thân trâu, ngựa, lạc đà, thường bị đòn

đánh, chở nặng đi xa. Hoặc được làm người, lại phải chịu thân tôi đòi hạ tiện, mất quyền tự do.

Nếu những kiếp trước đã từng được nghe danh hiệu Thế Tôn Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai. Nay lại nhớ đến, dốc lòng quy y, nhờ thần lực Phật giải thoát mọi khổ, mọi căn thông lợi, trí tuệ đa văn, thường cầu thắng pháp, thường gặp bạn hiền, dứt hẳn lưới ma, đập vỡ cái vỏ vô minh bùng tối, cạn dòng phiền não, giải thoát hết thấy sanh già bệnh chết, lo sầu khổ não.

Còn nữa Mạn Thù ! Nếu những hữu tình thích gây ngang ngược, đánh nhau kiện nhau, làm cho não loạn cả mình cả người, đem thân miệng ý tạo thêm mãi ra bao nhiêu nghiệp ác, mưu hại lẫn nhau. Hô triệu các thần cây rừng, núi mả, rồi giết chúng sanh, lấy máu, lấy thịt cúng tế

bọn quỷ Dược-xoa La-sát, viết tên kẻ thù, làm hình kẻ thù, đọc thần chú ác để mà nguyên rủa ; yểm bùa, thuốc độc, hô quỷ nhập vào thân chết đứng dậy, sai đi giết hại thân mạng người ta ; những hữu tình ấy, nếu mà được nghe danh hiệu Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, thì ác sự kia đều chẳng hại được ; lần lượt hết thảy đều khởi từ tâm, tha thứ khoan dung, không còn có ý nào hại hiểm thù, tâm lành vui vẻ ; mọi vật thọ dụng tự cho là đủ, chẳng lẫn của nhau, mà đồng cùng làm lợi ích cho nhau.

Còn nữa Mạn Thù ! Nếu có bốn chúng : Bất-sô, Bất-sô-ni, Ô-ba-sách-ca, Ô-ba-tu-ca và những tịnh tín thiện nam thiện nữ, ai giữ tám phần trai giới, hoặc trong ba tháng hoặc đủ một năm để làm thiện căn, nguyện sanh thế giới Cực Lạc phương Tây, cầu nghe chánh pháp Phật Vô Lượng Quang, nhưng chưa quyết

định. Nếu nghe danh hiệu Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, thời khi lâm chung, sẽ có tám vị đại Bồ-tát là : Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Quán Thế Âm Bồ-tát, Đắc Đại Thế Bồ-tát, Vô Tận Ý Bồ-tát, Bảo Đàm Hoa Bồ-tát, Dược Vương Bồ-tát, Dược Thượng Bồ-tát, Di Lạc Bồ-tát, đứng ở trên không chỉ đường tiếp dẫn. Người tu tự nhiên thấy mình hóa sanh trong đám hoa báu nhiều màu sắc đẹp, ở cõi An Lạc.

Hoặc sanh lên trời, phước lành chưa hết, lại xuống nhân gian, làm Chuyển Luân Vương coi cả bốn châu, oai đức tự tại, giáo hóa hữu tình khiến tu thập thiện. Hoặc sanh vào dòng sát-đế-lợi, bà-la-môn, cư sĩ đại gia, rất nhiều của báu, kho tàng đầy nứt, hình tướng tốt đẹp, quyền thuộc đông đủ, thông minh trí huệ, dũng kiện oai hùng như đại lực sĩ.

Nếu là nữ nhân được nghe danh hiệu Thế Tôn Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, dốc lòng trì niệm, thì sau chẳng phải làm thân gái nữa.

Mạn Thù Sư Lợi ! Khi đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai đắc đạo Bồ-đề, do sức bản nguyện ngài thấy hữu tình mắc nhiều bệnh khổ : gầy còm, co quắp, khô héo, sốt vàng, hoặc bị trúng độc, ma mị trùng cổ, hoặc bị chết non, hoặc khi chết uổng. Ngài liền nhập định “diệt hết khổ não”. Từ nơi nhục kế phóng đại quang minh, diễn nói thần chú đại đà-la-ni : *“Nam mô bạc già phật đế, bệ sái xã, lữ lô, bệ lưu ly, bát lạt bà, hát ra xà gia, đát tha yết đa gia, a ra hát đế, tam miệu tam bột đà gia, đát diệt tha. Ám, bệ sái thệ, bệ sái thệ, bệ sái xã, tam một yết đế sa ha”*.

Trái đất chấn động, hết thấy chúng sanh bệnh khổ đều trừ, được vui yên ổn.

Mạn Thù ! Thấy ai bệnh khổ, thì nên nhất tâm, tắm gội súc miệng, tụng chú một trăm tám lượt vào thức ăn vị thuốc, hoặc vào nước lọc không có vi trùng, rồi đem cho uống, bệnh khổ liền tiêu. Nếu có cầu gì, dốc lòng tụng niệm cũng đều được cả, lại thêm sống lâu mạnh khỏe ; mạng chung sanh về cõi Tịnh Lưu Ly, bất thoái Bồ-đề.

Bởi thế cho nên nam tử nữ nhân dốc lòng tôn trọng, cung kính cúng dường đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, nên thường trì chú, chớ để lãng quên.

Còn nữa Mạn Thù ! Nếu có nam tử, nữ nhân tịnh tín, tụng trì mười hiệu Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, ứng chánh đẳng giác... Sáng sớm thức dậy, xỉa răng, tắm gội, súc miệng thanh sạch, dâng các hoa thơm, hương đốt, hương bôi và các âm nhạc cúng dường tượng

Phật, đem kinh này ra hoặc mình tự viết, hoặc bảo người viết, hoặc nhất tâm nghe, học hỏi nhớ nghĩa, đối với pháp sư cúng dường đầy đủ, đừng để thiếu thốn, như thế liền được chư Phật hộ niệm, cầu gì cũng được và được cả đến đạo quả Bồ-đề.

Bấy giờ đồng tử Mạn Thù Sư Lợi bạch đức Phật rằng : Lạy đức Thế Tôn, đời tượng pháp chuyển, con thể lập nhiều phương tiện khiến người tịnh tín được nghe danh hiệu Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, cả trong khi ngủ cũng đem hiệu Phật giác ngộ vào tai.

Bạch đức Thế Tôn, nếu ai thọ trì, đọc tụng kinh này, diễn thuyết khai thị, tự viết bảo người, cung kính cúng dường hương hoa, hương bột, hương đốt, hương bôi, tràng hoa, anh lạc, phướn lọng, âm nhạc. Lấy sợi ngũ sắc làm túi đựng kinh, quét rửa chỗ sạch, thiết lập tòa cao làm

chỗ để kinh, bấy giờ sẽ có bốn đại thiên vương cùng với quyền thuộc, các thiên chúng khác vô lượng trăm nghìn đến chỗ người ấy, gìn giữ cúng dường. Bạch đức Thế Tôn ! Nhờ công đức bốn nguyện của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, kinh báu lưu thông, có người thọ trì và được nghe danh hiệu, nên biết chỗ ấy, không người chết oan, chẳng ai còn bị bọn thần quỷ ác đoạt mất tinh khí ; ai bị đoạt rồi, lại được thân tâm yên vui như cũ.

– Đúng thế, đúng thế, ông nói đúng lắm ! Ông Mạn Thù ơi, nếu có thiện nam thiện nữ tịnh tín cúng dường Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, trước hết tạo tượng, lập tòa thanh tịnh, rải các thứ hoa, đốt các thứ hương, tràng phan trang nghiêm. Bảy ngày bảy đêm, giữ đủ tám phần trai giới, ăn uống thanh tịnh, tắm gội sạch thơm, mặc áo thanh tịnh. Tâm

không vẫn đục giận dữ nã hại, bình đẳng lợi ích yên vui, từ bi hỷ xả ; đàn hát tán thán nhiều quanh tượng Phật về bên tay hữu ; đọc tụng kinh này, suy nghĩ nghĩa kinh, rồi đem diễn thuyết khai thị cho người.

Thế rồi tùy muốn cầu gì cũng được : cầu sống lâu được sống lâu, cầu giàu có được giàu có, cầu quan chức được quan chức, cầu con cái được con cái.

Hoặc có người nào bỗng thấy mộng ác, những hình tướng ác, hoặc chim quái ác ở đâu đến đâu, hoặc có lắm sự quái ác hiện ra, người ấy nếu đem các thứ nhiệm mầu cung kính cúng dường đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, thời những chẳng lành đều biến mất hết, tiêu tai giải nạn.

Hoặc có sợ hãi thủy hỏa, binh đao độc ác, hiểm nghèo, voi dữ, sư tử, hùm sói, gấu beo, rắn rít độc ác, sâu bọ, muỗi ruồi,

nếu hay dốc lòng niệm danh hiệu Phật, cung kính cúng dường, hết thấy sợ hãi đều được giải thoát.

Nếu có nước khác xâm lấn quấy rối, giặc cướp phản loạn, thì người cung kính niệm đức Dược Sư, cũng đều giải thoát.

Còn nữa Mạn Thù ! Nếu có những người thiện nam thiện nữ, lòng tin chơn tịnh cho đến hết đời chẳng thờ thần khác, chỉ dốc một lòng quy Phật Pháp Tăng, chịu giữ cấm giới : 5 giới, 10 giới, 400 giới Bồ-tát, 250 giới Bí-sô, 500 giới Bí-sô-ni, lỡ có hủy phạm, sợ đọa ác thú, mà hay chuyên niệm danh hiệu đức Phật, cung kính cúng dường, thì quyết chẳng sanh vào ba đường ác.

Hoặc có đàn bà tới khi sanh nở chịu rất đau khổ, mà hay dốc lòng niệm danh hiệu Phật, lễ bái, tán thán, cung kính

cúng dường thì mọi đau khổ đều trừ diệt hết ; đưa con sanh ra thân phận đầy đủ, hình sắc tốt đẹp, ai thấy cũng mừng, nhanh nhẹn thông minh, yên ổn ít bệnh, không bị phi nhân đoạt mất tinh khí.

Bấy giờ Thế Tôn bảo Anan rằng : Như ta khen ngợi công đức của đấng Thế Tôn Dược Sư Lưu Ly Quang, đó là chỗ làm rất sâu của các đức Phật, khó hiểu suốt lắm ông có tin không ? Anan bạch Phật : Con chẳng dám nghi, là vì lẽ sao ? Vì rằng ba nghiệp: thân, ngữ, ý của hết thầy chư Phật đều thanh tịnh cả. Lạy đức Thế Tôn, vàng nhật nguyệt kia làm rơi xuống được, núi diệp cao vương làm nghiêng đổ được, lời chư Phật nói không sai khác được.

Bạch đức Thế Tôn, có những chúng sanh tín căn chẳng đủ, nghe nói thần lực rất sâu của các đức Phật, mà nghĩ ra

rằng : Làm gì chỉ niệm danh hiệu Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, mà được ngay những thắng lợi công đức nhiều đến như thế ! Vì chẳng tin nên sanh ra phỉ báng. Người đó ở chỗ đêm dài tối mịt, mất hết lợi lạc, đọa các đường ác, chuyển mãi không cùng.

Phật bảo Anan : Những hữu tình ấy nếu nghe danh hiệu Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, dốc lòng trì niệm chẳng sanh nghi hoặc, thì không khi nào phải đọa ác thú.

Này Anan ! Chỗ làm rất sâu của các đức Phật rất khó tin lắm, rất khó hiểu lắm. Ông nay tin được là nhờ lực Phật. Thanh-văn, Độc-giác và các Bồ-tát chưa lên ngôi Địa, đều chẳng tin hiểu được đúng như thật, chỉ trừ Bồ-tát nhất sanh bổ xứ.

Này Anan ! Được làm thân người đã là khó lắm, được biết kính tin tôn trọng

Tam-bảo cũng là khó lắm, được nghe danh hiệu Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, thời lại khó hơn.

Này Anan ! Những hạnh phương tiện, những nguyện lớn lao của đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, nếu ta nói ra suốt trong một kiếp hay hơn một kiếp, thì kiếp mau hết mà những hạnh nguyện, phương tiện của ngài vẫn không cùng tận.

Trong chúng bấy giờ, có đại Bồ-tát tên là Cứu Thoát, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, kéo áo hở vai bên hữu, quỳ gối bên hữu sát xuống tận đất, cúi mình chấp tay : Bạch đức Thế Tôn, khi tượng pháp chuyển chúng sanh hoạn nạn khốn khổ, ốm lâu gầy mòn, chẳng ăn uống được, cổ ráo môi khô, thấy các phương tối, tướng chết hiện ra ; cha mẹ thân thuộc, bạn bè quen biết, xóm quanh than khóc ; thần thức người bệnh thấy sứ giả dẫn đến vua

Diêm Ma. Hữu tình nào cũng có thần câu sinh chép đủ một đời tội ác phước lành. Vua Diêm Ma y theo bản phúc trình xét hỏi xử đoán. Nếu mà thân quyến thay vì người ốm quy y Thế Tôn Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, thỉnh các chúng Tăng chuyên đọc kinh này đốt đèn bảy tầng, treo lá phướn thần năm sắc nổi mạng, hoặc đủ bảy ngày, hoặc hăm một ngày, ba mươi lăm ngày, hoặc bốn chín ngày, thần thức người bệnh nhờ đó trở về, như chiêm bao tỉnh : tự mình nhớ biết được các quả báo thiện và bất thiện ; nên chừa đến chết chẳng dám làm ác. Vì thế tịnh tín thiện nam, thiện nữ đều nên trì niệm danh hiệu Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, tùy sức mình mà cung kính cúng dường.

Bấy giờ Anan hỏi ngài Cứu Thoát : Bạch thiện nam tử, cung kính cúng dường đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, đèn

phướn nổi mạng nên làm thế nào ? Ngài Cứu Thoát nói : Kính bạch đại đức, nếu có người ốm muốn thoát bệnh khổ, nên vì người ấy bảy ngày bảy đêm, thọ bát quan trai, tùy lực cúng dàng các Bí-sô tăng ; đêm ngày sáu buổi lễ bái hành đạo, cung kính cúng dường đức Thế Tôn Dược Sư Lưu Ly Quang tụng đọc kinh này bốn mươi chín lượt, tạo tượng bảy đức Dược Sư Như Lai ; trước mỗi bảo tượng thấp 7 ngọn đèn, to bằng bánh xe, suốt bốn chín ngày không lúc nào tắt ; làm một lá phướn ngũ sắc và dài bốn chín gang tay ; phải đem phóng sanh các loài cho đủ bốn mươi chín thứ, thời có thể qua tai nạn nguy ách, chẳng bị chết uổng, ác quỷ hãm hại.

Này Anan ! Nếu có tai nạn khởi lên : nhân dân tật dịch, nước khác lân bức, trong nước phản nghịch, tinh tú biến quái, nhật thực nguyệt thực, mưa gió trái mùa, đến mùa chẳng mưa, các vua quán

đỉnh và sát-đế-lợi, bảy giờ đối với hết thủy hữu tình, khởi tâm từ bi, tha những tù tội, như pháp cúng dường đức Thế Tôn Dược Sư Lưu Ly Quang. Như Lai bản nguyện khiến cho cả nước liền được yên ổn, mưa gió thuận thời, lúa cây được mùa, hết thủy hữu tình không bệnh mừng vui. Trong nước không còn những thần bạo ác. Dược xoa nã hại thủy đều biến mất ; các vua quán đỉnh và sát-đế-lợi sống lâu, mạnh khỏe, lợi ích đều tăng.

Này Anan ! Vua quan nhân dân, bệnh khổ ách nạn, cũng nên dựng cây phướn thần năm sắc, thấp đèn tiếp sáng, phóng sanh các loại, hoa hương cúng Phật, bệnh được khỏi hết, nạn đều giải thoát.

Bảy giờ Anan hỏi ngài Cứu Thoát :
Mạng người đã hết sao mà tăng thêm ?

– Kính bạch đại đức, ngài há chẳng nghe Như Lai nói có chín thứ chết uổng ?

Bởi vậy khuyên làm đèn phướn nối mạng tu mọi phước đức.

– Chín thứ chết uổng ấy là những gì ?

– Nếu những hữu tình, bệnh nhẹ nhưng mà không thầy không thuốc, không người trông nom, hay có gặp thầy lại cho trái thuốc, thực chẳng đáng chết mà phải chết uổng ; lại tin các thầy tà ma, ngoại đạo, yêu nghiệt ở đời nói nhảm họa phúc, sanh ra sợ hãi, tâm chẳng được yên, xem bói thấy xấu, giết nhiều chúng sanh, khấn vái thần thánh, cầu ma quỷ lên ban cho hạnh phúc, muốn mong sống thêm vẫn chẳng thể được ; ngu si mê hoặc, mê tín tà kiến, thành ra chết uổng, đọa vào địa ngục trải trăm nghìn kiếp ; như thế gọi là một thứ chết uổng. Hai là kẻ bị vương pháp xử tử. Ba là những kẻ sẵn bản chơi bời, say đắm tử sắc, rộng rãi quá độ, bị loài phi nhân đoạt mất tinh khí, thành ra chết uổng. Bốn là chết cháy.

Năm là chết đuối. Sáu là chết vì các loài ác thú cắn chết ăn thịt. Bảy là chết vì ngã xuống sườn núi. Tám là chết vì trúng phải thuốc độc, bùa chú nguyên rửa, thầy ma đứng dậy, các thứ sát hại. Chín là bị đói bị khát khôn khổ, chẳng được ăn uống, mà phải chết uổng. Đây là Như Lai nói qua chín thứ chết uổng như thế, còn nhiều vô số các thứ chết uổng, nói sao cho xiết.

Còn nữa, Anan ! Vua Diêm Ma kia, chủ lĩnh giữ sổ ghi tên thế gian, nếu những hữu tình phạm những tội như : bất hiếu ngũ nghịch, phá nhục Tam-bảo, hoại pháp vua quan, hủy cả tín giới, thì vua Diêm Ma tùy tội nặng nhẹ, xét mà xử phạt. Vì thế ta nay khuyên những hữu tình thấp đèn, treo phướn, phóng sanh, tu phước cho thoát khổ ách, chẳng gặp tai nạn.

Bảy giờ trong chúng, có mười hai vị đại tướng Dược xoa đều ngồi ở hội : đại tướng Cung Tỳ La, đại tướng Phật Chiết La, đại tướng Mê Si La, đại tướng An Đề La, đại tướng Át Nễ La, đại tướng San Đề La, đại tướng Nhân Đạt La, đại tướng Ba Di La, đại tướng Ma Hồ La, đại tướng Chân Đạt La, đại tướng Chiêu Đồ La, đại tướng Tỳ Yết La. Mỗi vị bảy nghìn Dược xoa quyên thuộc, đồng thời bạch Phật : Lạy đức Thế Tôn, nhờ oai lực Phật, được nghe danh hiệu Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, chẳng còn phải sợ những nơi ác thú, chúng con bảo nhau trọn đời một lòng quy Phật, Pháp, Tăng, thề xin gánh vác hết thảy hữu tình, làm việc nghĩa lợi, nhiều ích yên vui ; bất cứ chỗ nào : thôn quê, thành thị, rừng cây vắng lặng, mà có kinh này ban phát đến nơi. Có ai thọ trì danh hiệu Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, cung kính cúng dường, quyên thuộc chúng con hộ vệ người ấy khiến cho giải

thoát hết thủy khổ nạn, có cầu nguyện gì đều được như ý. Bệnh tật, ách nạn phải nên đọc tụng kinh này, lấy chỉ ngũ sắc kết tên chúng con. Được như nguyện rồi sau hãy cởi ra.

Thế Tôn khen ngợi : Hay lắm ! Hay lắm ! Tướng đại Dược xoa ! Các ông báo ân đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, thường nên như thế lợi ích yên vui hết thủy hữu tình.

Anan thỉnh Phật dạy tên pháp môn và phương pháp tụng trì.

Phật bảo Anan, kinh có 3 tên :

1. Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai bản nguyện công đức.

2. Mười hai đại tướng Dược xoa ủng hộ thần chú lợi ích hữu tình.

3. Bạt trừ hết thủy nghiệp chướng.

Nên phụng trì đúng những nghĩa như thế.

Khi Bạc-già-phạm nói lời ấy rồi các đại Bồ-tát và đại Thanh-văn, quốc vương, đại thần, bà-la-môn, cư sĩ, thiên, long, Dược-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Khẩn-na-la, Ca-lâu-la, Ma-hầu-la-già, nhân và phi nhân, hết thấy đại chúng vui mừng, tin chịu, vâng làm.

**KINH DƯỢC SƯ LƯU LY QUANG NHƯ LAI
BẢN NGUYỆN CÔNG ĐỨC (xong).**



TÁN CHUNG

Hải hội Dược Sư, sáng rực thần
quang, tám vị Bồ-tát giáng cát tường, bảy
vị Phật tuyên dương, nhật nguyệt hội
quang, ban phúc thọ an khang.

Dược Sư Phật, Dược Sư Phật.

Tiêu tai diên thọ Dược Sư Phật.

TÁN NHIỀU ĐÀN

Mười hai đại tướng Dược xoa, giúp
Phật tuyên truyền, chỉ ngũ sắc kết thành
tên, cầu nguyện được chu viên, rửa sạch
oan khiên, phúc thọ khang vện tuyền.

Nam mô bạc già phật đế, bệ sai xã, lữ
lô, bệ lưu ly, bát lạt bà, hát ra xà giạ, đát
tha yết đa da, a ra hát đế, tam miệu tam

**bột đà giả, đát diệt tha. Âm, bệ sái thệ, bệ
sái thệ, bệ sái xã, tam một yết đế sa ha !**

**Giải kết, giải kết, giải oan kết,
Nghiệp chướng bao đời đều giải hết.
Rửa sạch lòng trần phát tâm thành,
Đối trước Phật đài cầu giải kết.
Dược Sư Phật, Dược Sư Phật.
Tiêu tai diên thọ Dược Sư Phật,
Tùy tâm mãn nguyện Dược Sư Phật.**

***Nam mô Dược Sư hải hội Phật Bồ-tát
ma-ha-tát (3 lần).***

NIỆM PHẬT

**Mười hai nguyện lớn,
Giáo chủ đông phương.
Bốn chín đèn soi sáng đàn trường.
Bảy bảy đức chân thường,
Lễ bái tán dương.**

Hết tai nạn được thọ trường.

Nam mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật.

– **Nam mô tiêu tai diên thọ Dược Sư Phật**
(1 tràng).

– **Nam mô Nhật Quang Biến Chiếu Bồ-tát**
(10 lần).

– **Nam mô Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ-tát**
(10 lần).

– **Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát**
(10 lần).



KINH TÂM YẾU BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA

Bồ-tát Quán Tự Tại thực hành sâu xa pháp Bát Nhã ba la mật đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không, độ thoát hết thấy khổ ách.

Này Xá Lợi Tử ! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc. Sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế.

Này Xá Lợi Tử ! Tướng không của mọi pháp không sanh không diệt, không như không sạch, không thêm không bớt.

Cho nên trong Chân Không không có sắc, không có thọ tưởng hành thức. Không có mắt tai mũi lưỡi thân ý, không có sắc thanh hương vị xúc pháp, không có nhãn thức giới cho đến không có ý thức giới. Không có vô minh cũng không có hết vô minh cho đến không có già chết cũng không có hết già chết. Không có Khổ Tập Diệt Đạo. Không có trí tuệ cũng không có chứng đắc. Bởi vì vô sở đắc.

Bồ-tát y Bát Nhã ba la mật đa nên tâm không quản ngại. Vì không quản ngại nên không sợ hãi, xa hảnh mộng

tưởng điên đảo, đạt tới cứu cánh Niết-bàn.

Ba đời chư Phật y Bát Nhã ba la mật đa, nên được đạo quả Vô-thượng chánh đẳng chánh giác.

Cho nên biết Bát Nhã ba la mật đa là đại thân chú, là đại minh chú, là vô thượng chú, vô đẳng đẳng chú, trừ được hết thấy khổ, chân thật không hư.

**Vì vậy nói chú Bát Nhã ba la mật đa :
“Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề, sa bà ha !” (3 lần).**

PHÁT NGUYỆN SÁM HỐI

Đệ tử chúng con từ vô thủy,
Gây bao tội ác bởi lầm mê.
Đắm trong sanh tử đã bao lần,
Nay đến trước đài vô thượng giác.
Biển trần khổ lâu đời luân lạc
Với sinh linh vô số điêu tàn,
Sống u hoài trong kiếp lầm than,
Con lạc lối không nhìn phương
hướng.
Đàn con dại từ lâu vất vưởng,
Hôm nay trông thấy đạo huy hoàng,
Xin hướng về núp bóng từ quang,
Lạy Phật Tổ soi đường dẫn bước.
Bao tội khổ trong đường ác trước
Vì tham, sân, si, mạn gây nên.
Con hôm nay giữ trọn lời nguyện,

**Xin sám hối để lòng thanh thoát.
Trí tuệ quang minh như nhật nguyệt,
Từ bi vô lượng cứu quần sanh,
Ôi từ lâu, ba chốn ngục hình
Giám giữ mãi con nguyên ra khỏi.
Theo gót ngài vượt qua khổ ải,
Thuyền từ bi vượt bể ái hà.
Nhớ lời ngài “*bờ giác không xa*”,
Hành thập thiện cho đời tươi sáng,
Bỏ việc ác để đời quang đấng,
Đem phúc lành gieo rắc phàm nhân.
Lời ngọc vàng ghi mãi bên lòng,
Con nguyện được sống đời rộng rãi,
Con niệm Phật để lòng nhớ mãi,
Hình bóng người cứu khổ chúng sanh
Để theo ngài trên bước đường lành.
Chúng con khổ nguyện xin cứu khổ,
Chúng con khổ nguyện xin tự độ.
Những tham sân si mạn ngạo trời**

**Phá si mê trí huệ sáng ngời.
Con nhớ đức Di Đà lạc quốc.
Hư không kia quyết có ngày thay,
Lòng thệ nguyện hàng ngày vâng giữ,
Đệ tử và tất cả chúng sanh
Đồng phát nguyện Phật đạo viên
thành.**

HỒI HƯƠNG

**Phúng kinh công đức thù thắng hạnh,
Vô biên thắng phước con hồi hương
Khắp nguyện trăm nịch bao chúng sanh
Sớm về cõi Phật Quang Vô Lượng.
Nguyện tiêu ba chướng trừ phiền não,
Nguyện được trí huệ chơn minh liễu,
Khắp nguyện tội chướng đều tiêu trừ,
Đòi đòi thường hành Bồ-tát đạo.
Nguyện sanh Tây phương cõi Tịnh độ,
Chín phẩm hoa sen làm cha mẹ,**

**Hoa nở thấy Phật chứng vô sanh,
Bất thoái Bồ-tát đồng bạn lữ.**

**Nguyện đem công đức này,
Hương về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

TAM QUY

- Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh hiểu rõ đạo lớn, phát tâm Bồ-đề.**
- Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh vào sâu kinh tạng, trí tuệ như biển.**
- Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh thông lý đại chúng, hết thấy không ngại.**



Ý Nghĩa Danh Hiệu

ĐỨC DƯỢC SƯ VÀ 12 NGUYỆN

– Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

– Nam mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật.

Dược là thuốc, Sư là thầy. Phật tên Dược Sư Lưu Ly Quang Vương. Kinh tên Dược Sư Bổn Nguyện Công Đức. **Dược Sư** là ông thầy thuốc. **Lưu Ly** là một thứ ngọc trong suốt từ trong ra ngoài. Thiên tông có khẩu hiệu “đập vỡ thùng sơn”. Thùng sơn ví thân ngũ ấm của chúng ta. Trong đen xì ngã chấp, ngoài đặc xịt pháp chấp. Có phá vỡ thùng sơn thì việc làm của người tu hành mới xong. Bát Nhã Tâm Kinh dạy : “Chiếu kiến năm uẩn đều không, độ thoát hết thấy khổ ách”. Tướng mạo tối đặc như thùng sơn đen là do

2 căn bệnh chính : kiến hoặc và tư hoặc. Kiến hoặc là thấy lầm, tư hoặc là nghĩ lầm.

Dùng danh hiệu Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật để trong uống ngoài xoa. Trong uống là mỗi móng niệm vọng tưởng (*tư hoặc*) liền biết. Biết vọng thì vọng tan. Mỗi khi tham sân si hiện hành liền biết gốc do kiến hoặc. Cần thanh tịnh sáu căn. Đề khởi hai chữ *Dược Sư* là tự nhắc bản phận thiết yếu, từng niệm từng niệm giác sát, thanh lọc nơi tâm. Thế là trong uống. Còn ngoài xoa là tin chắc có nguyện lực của Phật hộ niệm. Phật không ở đâu xa. Phật thường trụ ngay tại đương niệm. Chúng ta chỉ vì phan duyên, thọ kích thích, tưởng biến hóa, sắc làm mù, năm âm che lấp khiến tựa hồ như xa cách Phật.

Tổ dạy : “Tâm bình thường là đạo”. Tâm bình thường là *Lưu Ly*, trong không bị tư hoặc làm mê, không bệnh ngã chấp. Ngoài không bị kiến hoặc đánh lừa, giải thoát pháp chấp.

Quang nghĩa là sáng suốt. Sáng đây không phải là ánh sáng mặt trời mặt trăng. Ánh sáng trí tuệ thuộc tinh thần không có hình tướng. Trong khi niệm, nghe âm thanh rõ ràng không mờ, từng

tiếng minh bạch là tánh giác sáng tỏ. Nếu nghe không rõ, thì hoặc bị hôn trầm, hoặc đã vướng vào một trần cảnh nào khác. Tánh nghe chính là tánh giác ở khắp pháp giới. Nghe rõ tiếng niệm tức là ngay lúc ấy, ta đã trở về tánh thể. Tánh này đồng với chư Phật và dĩ nhiên đồng với đức Dược Sư Lưu Ly Quang. Niệm danh hiệu ngài để tự nhắc tâm mình, tâm Phật vẫn thường trụ ở khắp mười phương không rời nhau.

Kinh Lăng Nghiêm dạy : “Mười phương Như lai thương nhớ chúng sanh như mẹ nhớ con. Nếu con trốn chạy thì mẹ đâu nhớ có làm gì được. Nếu con nhớ mẹ như mẹ nhớ con, mẹ con đời đời chẳng rời xa nhau. Nếu tâm chúng sanh nhớ Phật niệm Phật, đời này đời sau quyết định thấy Phật”.

Không nói trong suốt như pha lê mà nói trong suốt như lưu ly, vì ngọc lưu ly màu xanh lơ (*xanh da trời*). Ngửa lên bầu hư không, ta thấy một màu xanh nhẹ nhẹ. Tìm thể chất thì chỉ có hư không nên đức Phật dùng màu này tượng trưng những gì huyền vọng, không thật có. Năm âm, ngã chấp, pháp chấp, kiến hoặc, tư hoặc v.v..., bao nhiêu bệnh hoạn nặng nề của thế gian, dưới con mắt Phật, chỉ là những hoa đốm ở hư không. Cứ chữa

khỏi bệnh lóa ở mắt thì hoa đốm sẽ không còn. Cứ tỉnh ra, đừng ngủ mơ nữa thì những giấc mộng cộp vô, nhà cháy đâu còn. Mặt trời trí tuệ của tất cả chúng sanh bản lai vẫn thường sáng. Chỉ vì chuyên sống với tâm phan duyên, quên tánh bản giác mà hóa thành thùng sơn năm uẩn. Nay vâng theo giáo pháp Dược Sư, chuyên trì danh hiệu Phật, sẽ thoát vô minh sanh tử, trở về bản tâm viên quang.

Dược Sư là công dụng. Lưu Ly là thể tịnh. Quang là tánh giác. Chử Vương là hình-dung-từ để hiển công dụng thù thắng, thể thanh tịnh, tánh quang minh, mỗi mỗi tuyệt vời.

Bao nhiêu nguyện đã phát ra từ lúc tu nhân làm Bồ-tát, ngày nay thành Phật tức là đã viên mãn. Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang đã nguyện những gì ?

1/. Nguyện chứng Pháp-thân thường trụ ở khắp mười phương. Nhưng không phải chỉ chứng lý suông mà kiêm sự việc thiết thực, ta và người đều đủ ba mươi hai đại nhân tướng.

2/. Nói về quang minh. Quang minh không phải chỉ giác ngộ mà có. Cần nhiều kiếp công hạnh mới thành tựu. Kinh Bảo Tích nói : “Đức Thích Ca có một quang minh tên là Vân Tịnh Chiếu. Đây do nhiều kiếp tích tập thiện căn, xót thương những người bệnh khổ, cấp thí thuốc men, mong cho lành mạnh”.

3/. Đầy đủ trí tuệ phương tiện, cung ứng tất cả chỗ cần dùng cho khắp hữu tình.

4/. Dẫn tà đạo về chánh pháp, đưa nhị thừa lên Vô-thượng Bồ-đề.

5/. Ai chưa có giới phẩm giúp vào giới phẩm. Ai lỡ phạm giới khiến trở về tịnh giới, chẳng đọa đường ác.

6/. Cứu giúp các tội nguyên.

7/. Chữa khỏi các bệnh hoạn.

8/. Chuyển những tinh thần nhi nữ mềm yếu trở thành dũng mãnh trượng phu, tiến tới quả vị đại hùng lực.

9/. Giúp các hữu tình thoát chài lưới ma, ngoại đạo ràng buộc, rùng rậm ác kiến.

10/. + 11/. + 12/. Cứu vớt tai nạn ngục tù đói rét. Nhất là những nỗi khổ bức bách khiến tạo nghiệp ác, chiêu vùi quả báo triền miên nhiều kiếp.

Ngoài ra còn nguyện chuyển những tâm tham sên thành quảng đại từ bi. Đầu mắt chân tay còn bố thí hưởng chi các tài vật khác. Con đường giải thoát đòi hỏi giới hạnh trang nghiêm, chánh kiến, đa văn. Một chút kiêu mạn liền thành bạn của ma, khen mình chê người, phỉ báng chánh pháp, làm cho vô lượng hữu tình cùng theo xuống hố hiểm sâu. Những bệnh ghen ghét ngang ngược, hiềm thù lẫn hiếp, bao nhiêu thống khổ sanh già bệnh chết, đức Phật đều nguyện dùng thần lực khiến giải thoát nhân quả ác thú, dần dần dắt dẫn tới Vô-thượng Bồ-đề.

Chúng ta tụng kinh, hàng ngày huân tập tư tưởng quảng đại từ bi, ước mong thể nhập vào biển đại nguyện của đức Dược Sư. Tập sống như ngài, mỗi niệm mỗi niệm mong đem hạnh phúc an vui cho quanh mình, chẳng còn có sợ những khổ

ác thú. Nguyên từ nay gánh vác hết thảy hữu tình, làm việc nghĩa lợi nhiều ích an vui.

Bốn mươi tám nguyện của Phật A Di Đà tiếp dẫn chúng ta về thánh cảnh. Mười hai nguyện của đức Dược Sư cúi xuống vớt chúng ta ra khỏi vực thẳm ác thú, bảo vệ chánh kiến và đưa chúng ta vào thắng pháp.

A Di Đà Tàu dịch là Vô Lượng Thọ, Vô Lượng Quang, Vô Biên Công Đức. Nói một cách khác A Di Đà là chân tâm bản tánh của tất cả thánh phàm, là quả đức cầu về của tất cả Phật tử. Dược Sư là giới, Lưu Ly là định, Quang Vương là tuệ, ba nhân tu thiết yếu hiện tại của tất cả các pháp môn.

Thờ Phật Dược Sư phải 49 ngọn đèn. Hai vị Bồ-tát hầu cận tên là Nhật Quang Biến Chiếu và Nguyệt Quang Biến Chiếu. Bởi vì khoen đầu của mười hai nhân duyên sanh tử là vô minh nên thuốc chữa không thể rời trí tuệ.

Dược Sư Bốn Nguyện Công Đức Kinh gồm có bảy bộ. Ngài Huyền Trang cầu pháp ở Ấn Độ

đã thỉnh và dịch trọn vẹn tất cả sang tiếng Hán. Nguyên vì đức Bồ Đề Đạt Ma Thích Ca Mâu Ni Phật thương xót chúng sanh ác trược, chịu nhiều quả báo đau khổ nên nói cho biết về phương Đông có bảy vị Dược Sư Phật. Mỗi vị đều có nguyện riêng. Tổng ý là chữa phiền não chướng, nghiệp chướng, báo chướng, khiến chúng sanh được an thân vui khỏe vĩnh viễn.

Chúng ta đã biết mỗi vị Bồ-đát khi thành Phật đều có một thế giới để giáo hóa tất cả những kẻ có duyên. Thế giới duy tâm cảm quả. Báo thân Phật do “Trí” hiện hành.

– ***Vận Ý Thông Chứng*** nghĩa là khởi tâm cầu chứng ngộ. Đây là tâm địa tối thắng không gì hơn nên thế giới tên ***Tối Thắng***.

– ***Quán Âm Tự Tại*** là tánh nghe không bị âm thanh chi phối chuyển động. Đây là tánh Phật, của báu vô giá, mỗi chúng ta đều có nhưng rất ít người biết đến. Vì vậy thế giới tên là ***Diệu Bảo***.

– Tâm địa ***vô ưu*** không lo lắng, hảnh bình an khang cát nên Phật tên là ***Tối Thắng Cát Tường***.

– **Tịnh trụ** là ở chỗ an tĩnh, dễ bề phát triển trí tuệ, nên Phật hiệu là **Quảng Đạt Trí Biện**.

– **Pháp Hỷ** tâm vui thích Phật pháp, cảm quả báo thành Phật hiệu là **Pháp Hải Du Hỷ Như Lai** (*vui chơi trong biển pháp*).

– Hạnh **viên mãn** nên Phật hiệu là **Kim Sắc Thành Tựu**, thân vàng đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu.

Chúng ta lễ bái bảy danh hiệu, chớ quên con đường Dược Sư, tự chữa bệnh cho mình, chữa bệnh cho chúng sanh, trước hết phải phát tâm Bồ-đề cầu chứng ngộ. Sau tìm nhân tu cho liễu nghĩa. Như người làm ruộng phải lo chọn hạt giống. Người lập chí giác tỉnh phải y cứ Phật tánh mà tu. Trợ duyên phát sanh trí tuệ là an tĩnh và Phật pháp. Dù nhân đủ duyên quyết định viên mãn Bồ-đề.

– Thật ra Phật và Bồ-tát nào không chữa bệnh, không phải là thầy thuốc. Phật và Bồ-tát nào không tiếp dẫn chúng sanh về cảnh an vui. Mà sao đạo Phật lại đặc biệt hướng về phương Đông cầu an, hướng về phương Tây cầu siêu. Trong khi kinh

dạy chân tâm bản lai thường trụ bất động ở khắp mười phương, không hề riêng cuộc ?

– Thưa : Cầu an hướng về phương Đông vì mặt trời mọc nêu biểu sinh hoạt. Cầu siêu hướng về phương Tây vì mặt trời lặn nêu biểu tịch diệt. Trên sự thật thì quả đất xoay tròn đâu có Đông Tây. Mặt trời đứng trụ đâu có mọc lặn. Nhưng rõ ràng trong đời sống hiện tại của chúng ta vẫn có Đông Tây trong không gian, vẫn có mặt trời lặn rồi mọc để thành có hôm qua, hôm nay và ngày mai. Thời gian hư vọng nhưng vọng kiến của con người không thể thiếu cái lịch để cùng nhau thỏa thuận nào ngày, nào tháng, nào năm...

Vì khế cơ nên đức Phật tùy theo cuộc đời sanh tử, xếp đặt giáo pháp có Đông có Tây, để chúng sanh động loạn có phương hướng quay về, an định tinh thần, dần dần giải thoát. Nhưng vẫn khế lý, mắt Phật thấy trong không gian vô tận có vô biên thế giới khổ vui đẹp xấu khác nhau. Đúng như sự thật Phật đã thấy, tương đối với trái đất của chúng ta, phương Đông có cõi Tịnh Lưu Ly, phương Tây có cõi Cực Lạc. Chúng ta học Phật nên nhận định cẩn thận cả hai pháp giới Sự và Lý. Chớ để nghi

ngờ trong tâm, ngõ hầu mạnh mẽ thẳng tới vô ngại giải thoát.

Tuy Dược Sư Bản Nguyên có bảy bộ nhưng lưu hành tới Việt Nam chỉ có một bộ của đức Lưu Ly Quang vì Việt Nam đặc biệt sùng bái tông Tịnh-độ. Pháp môn trì danh rất được thịnh hành. Dược Sư Bản Nguyên Kinh có đoạn : “Nếu ai chịu giữ tám phần trai giới, ít nhất ba tháng, được nghe danh hiệu Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật, thời khi lâm chung sẽ có tám vị đại Bồ-tát chỉ đường về thế giới An Lạc trong đám hoa báu nhiều màu sắc đẹp”. Khắp cuốn Bản Nguyên này nhiệt liệt khuyên trì danh hiệu Phật. Vì thế cuốn Dược Sư Bản Nguyên Công Đức Kinh được coi là một pháp môn của tông Tịnh-độ, trì danh cầu sanh Tây phương An Lạc thế giới.

Pháp môn Dược Sư cũng như tất cả các pháp môn khác đều có hai phần : Hiển giáo và Mật giáo. Hiển giáo giảng dạy rõ ràng đường lối tu hành. Người tu học biết rồi, tự lực tự đi. Còn Mật giáo, người tu chỉ đem lòng tin trì tụng thân chú. Trong kinh Pháp Hoa, phẩm Thí Dụ, ông trưởng giả đặt sẵn ở cửa sổ chiếc ghế, đưa con nào khỏe chân tự nhảy ra mà thoát nạn. Còn Mật giáo ví

như vật áo, ông trưởng giả che đầu các con, đưa ra khỏi nhà lửa, không bị nóng bức, không mất công nhiều, toàn nhờ sức cha các con thoát nạn.

Nay lại thêm một ví dụ : Ông kỹ sư tự chế tạo ra đèn điện, tha hồ sử dụng ánh sáng. Ông lại chế ra nút bấm, khiến người khác không cần vất vả học hành, chỉ việc bấm nút liền có đèn sáng, thọ dụng tha hồ như ông không khác. Cũng thế, đức Phật nói thần chú. Chúng ta trì chú cũng đi đến kết quả như Phật không khác. Nhưng cần để ý : bấm nút mà đèn cháy được là nhờ bóng đèn, dây và sức điện đều đúng pháp. Trì chú thần lực cũng vậy, ba nghiệp phải đúng pháp mới linh nghiệm.

Khi trì chú tưởng vòng tròn tâm nguyệt từ chữ Tông màu trắng phóng ra hào quang sáng lớn, khắp chiếu chúng hữu tình. Ánh sáng tới thân sáu đạo chúng sanh thì giới ba la mật của chư Phật liền viên mãn. Trong một thời này làm chân Phật tử.

***Nam mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương
Phật.***

